

BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4025/KBNN-KSC

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2018

V/v hướng dẫn Thông tư số

52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018

của Bộ Tài chính

Kính gửi:

- Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Sở Giao dịch KBNN

Ngày 24/05/2018, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 52/2018/TT-BTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính (viết tắt là Thông tư số 52/2018/TT-BTC) có hiệu lực từ ngày 10/07/2018; để thống nhất trong quá trình thực hiện, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đề nghị KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Giao dịch KBNN (sau đây gọi chung là KBNN tỉnh) thực hiện một số nội dung sau:

1. KBNN tỉnh tổ chức nghiên cứu, phổ biến, triển khai thực hiện Thông tư số 52/2018/TT-BTC đến các đơn vị thuộc và trực thuộc; đồng thời, cập nhật và công khai hồ sơ thủ tục tại trụ sở cơ quan theo quy định, có văn bản thông báo đến các chủ đầu tư, ban quản lý dự án về những quy định mới, nhất là những quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; hồ sơ pháp lý đối với vốn chuẩn bị đầu tư và vốn thực hiện dự án; ủy thác quản lý dự án; quản lý, thanh toán vốn đầu tư các công trình đặc thù;

2. Về kiểm soát thanh toán theo nguyên tắc “thanh toán trước, kiểm soát sau” cho hợp đồng thanh toán nhiều lần (trừ lần thanh toán cuối cùng).

2.1. Nội dung kiểm soát: cán bộ kiểm soát chi/giao dịch viên (gọi chung là cán bộ kiểm soát chi) thực hiện kiểm soát sự đầy đủ, tính pháp lý của hồ sơ thanh toán; kiểm soát đối tượng phải thực hiện cam kết chi, đối chiếu số vốn đề nghị thanh toán không vượt số dự kế hoạch vốn (trên giấy và hệ thống TABMIS) và phù hợp với giá hợp đồng, các điều kiện trong hợp đồng và theo dự toán được duyệt (đối với gói thầu chỉ định thầu hoặc tự thực hiện).

2.2. Trình tự các bước công việc và thời gian thanh toán trước.

Chậm nhất là 01 ngày làm việc kể từ khi cán bộ kiểm soát chi nhận đủ hồ sơ hợp pháp, hợp lệ theo quy định mà chủ đầu tư phải gửi đến KBNN (nhận trực tiếp hoặc nhận qua dịch vụ công), KBNN các cấp hoàn thành thủ tục thanh toán theo nguyên tắc thanh toán trước, kiểm soát sau. Đối với các đề nghị thanh toán nhận sau 15 giờ thì xử lý chứng từ vào ngày hôm sau. Trình tự kiểm soát, thanh toán được thực hiện như sau:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
1688
2/18
N/cán bộ kiểm soát chi
ngày 1/8

Bước 1:

- Cán bộ kiểm soát chi căn cứ hồ sơ đề nghị thanh toán của chủ đầu tư thực hiện kiểm tra các nội dung sau:

+ Kiểm tra các khoản đề nghị thanh toán theo hợp đồng đảm bảo thuộc đối tượng thực hiện cam kết chi thì phải được quản lý, kiểm soát cam kết chi theo quy định hiện hành.

+ Kiểm soát sự đầy đủ, tính pháp lý của hồ sơ thanh toán (bao gồm việc kiểm tra mẫu dấu, chữ ký) phù hợp mã đơn vị sử dụng ngân sách, mục lục ngân sách, đầy đủ và thống nhất các chi tiêu ghi trên các hồ sơ, chứng từ đề nghị thanh toán.

+ Kiểm tra dự án đã được giao kế hoạch vốn năm của cấp có thẩm quyền (theo nguồn vốn, niên độ kế hoạch vốn) và đã được nhập dự toán trên hệ thống TABMIS theo quy định hiện hành, phù hợp với dữ liệu trên TABMIS.

+ Đối chiếu đảm bảo số vốn đề nghị thanh toán phù hợp với giá hợp đồng, các điều kiện trong hợp đồng và theo dự toán được duyệt (đối với gói thầu chỉ định thầu hoặc tự thực hiện).

- Căn cứ vào kết quả kiểm tra nêu trên và kế hoạch vốn năm, cán bộ kiểm soát chi xác định số vốn thanh toán, số vốn tạm ứng cần phải thu hồi (nếu có), tên, tài khoản đơn vị được hưởng, ghi đầy đủ vào các chi tiêu (phần ghi của KBNN) và ký vào Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy rút vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng, ứng trước vốn đầu tư (nếu có), đồng thời nhập yêu cầu thanh toán vào hệ thống TABMIS.

- Lập tờ trình lãnh đạo theo mẫu số 02/KSC kèm theo Quyết định số 5657/QĐ-KBNN ngày 28/12/2016 của KBNN ban hành quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư trong nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước (viết tắt là *Quyết định số 5657/QĐ-KBNN*), trình Trường phòng đối với đơn vị KBNN cấp tỉnh, KBNN cấp huyện có tổ chức phòng hoặc Kế toán trưởng đối với đơn vị KBNN cấp huyện không có tổ chức phòng (sau đây gọi chung là Trường phòng) toàn bộ hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành.

- Trường hợp số vốn chấp nhận thanh toán trước có sự chênh lệch so với số vốn đề nghị của Chủ đầu tư, cán bộ kiểm soát chi lập Thông báo kết quả kiểm soát thanh toán (Mẫu số 03/KSC kèm theo Quyết định số 5657/QĐ-KBNN), nêu rõ lý do và báo cáo Trường phòng.

Bước 2: Trường phòng kiểm tra hồ sơ, ký tờ trình lãnh đạo KBNN, và các chứng từ thanh toán bao gồm: Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng, ứng trước vốn đầu tư (nếu có), Giấy rút vốn đầu tư, (riêng đối với KBNN cấp huyện không có tổ chức phòng, Kế toán trưởng thực hiện phê duyệt bút toán trên hệ thống TABMIS) sau đó chuyển lại hồ sơ cho cán bộ kiểm soát chi để trình lãnh đạo KBNN phụ trách.

Trường hợp Trường phòng chấp nhận thanh toán số vốn khác so với số vốn cán bộ kiểm soát chi trình, Trường phòng ghi lại số vốn chấp nhận thanh toán trên tờ trình lãnh đạo và yêu cầu cán bộ kiểm soát chi hoàn thiện lại Thông báo kết quả (Mẫu số 03/KSC kèm theo Quyết định số 5657/QĐ-KBNN) trình lãnh đạo KBNN ký, gửi Chủ đầu tư.

Bước 3: Lãnh đạo KBNN phụ trách kiểm soát chi xem xét, ký duyệt tờ trình lãnh đạo của phòng Kiểm soát chi, Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng, ứng trước vốn đầu tư (nếu có) và Giấy rút vốn đầu tư, sau đó chuyển trả hồ sơ cho phòng Kiểm soát chi hoặc Giao dịch viên (đối với KBNN cấp huyện không có tổ chức phòng).

Trường hợp lãnh đạo KBNN yêu cầu làm rõ hồ sơ thanh toán thì cán bộ kiểm soát chi, Trường phòng có trách nhiệm giải trình.

Trường hợp lãnh đạo KBNN phê duyệt khác với số vốn đề nghị chấp nhận thanh toán của Trường phòng thì sau khi lãnh đạo trả hồ sơ, cán bộ kiểm soát chi hoàn thiện lại Thông báo (Mẫu số 03/KSC kèm theo Quyết định số 5657/QĐ-KBNN) theo ý kiến của lãnh đạo KBNN, báo cáo Trường phòng trình lãnh đạo KBNN ký gửi Chủ đầu tư về kết quả chấp nhận thanh toán.

(Đối với KBNN tỉnh và KBNN huyện có phòng, thời gian thực hiện các bước 1, 2, 3 chậm nhất là 0,5 ngày làm việc)

Bước 4: Phòng Kiểm soát chi chuyển chứng từ và yêu cầu thanh toán cho phòng Kế toán (chỉ thực hiện đối với KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và KBNN cấp huyện có tổ chức phòng), trình tự thực hiện tại phòng Kế toán và các bước luân chuyển chứng từ giữa phòng Kiểm soát chi và phòng Kế toán thực hiện theo hướng dẫn của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước tại Quyết định số 4377/QĐ-KBNN ngày 15/9/2017 ban hành kèm theo quy trình Nghiệp vụ thống nhất đầu mối kiểm soát các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước.

Đối với KBNN huyện không có tổ chức phòng, giao dịch viên thực hiện các bước tiếp theo quy định tại Quyết định số 2988/QĐ-KBNN ngày 15/06/2018 ban hành kèm theo quy trình nghiệp vụ thống nhất đầu mối kiểm soát các khoản chi ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện không có tổ chức phòng.

(Đối với KBNN tỉnh và KBNN huyện có phòng, thời gian thực hiện bước 4 chậm nhất là 0,5 ngày làm việc; đối với KBNN cấp huyện không có tổ chức phòng thì thời gian thực hiện các bước 1, 2, 3, 4 chậm nhất là 01 ngày làm việc).

Lưu ý: Trường hợp hồ sơ đề nghị thanh toán của chủ đầu tư đơn giản có thể thực hiện thanh toán ngay trong 01 ngày làm việc theo nguyên tắc "kiểm soát trước, thanh toán sau", Chuyên viên kiểm soát chi báo cáo Trường phòng và báo cáo Lãnh đạo KBNN để thực hiện theo nguyên tắc này mà không phải thực hiện theo nguyên tắc "thanh toán trước, kiểm soát sau".

2.3. Kiểm soát chi sau

Ngay sau khi thực hiện thanh toán trước cho dự án theo điểm 2.2 nêu trên, căn cứ hồ sơ đã nhận, chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày KBNN chấp nhận thanh toán, cán bộ kiểm soát chi thực hiện kiểm soát lại hồ sơ thanh toán, nội dung kiểm soát, trình tự các bước công việc thực hiện theo quy định tại Quyết định số 5657/QĐ-KBNN.

Trường hợp sau khi kiểm soát, số vốn chấp nhận thanh toán có sự chênh lệch với số vốn đã thanh toán cho chủ đầu tư, cán bộ kiểm soát chi lập Thông báo kết quả kiểm soát thanh toán (Mẫu số 03/KSC kèm theo Quyết định số 5657/QĐ-KBNN) và báo cáo Trưởng phòng trình lãnh đạo KBNN ký gửi chủ đầu tư thông báo về kết quả kiểm soát thanh toán và trừ vào những lần thanh toán tiếp theo (nếu số chấp nhận thanh toán nhỏ hơn số vốn đã thanh toán). Ngay lần đề nghị thanh toán tiếp theo của hợp đồng, cán bộ kiểm soát chi thực hiện hướng dẫn chủ đầu tư để thực hiện thu hồi như sau:

Tại Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, chủ đầu tư thêm 2 dòng dưới dòng tên đơn vị hưởng:

+ Dòng 1: số tiền phải thu hồi của lần thanh toán trước là số chênh lệch giữa số đã trả nhà thầu của lần thanh toán trước và số thông báo về kết quả kiểm soát thanh toán của KBNN sau khi thực hiện kiểm soát chi sau;

+ Dòng 2: số tiền trả đơn vị lần này là số chênh lệch giữa số tiền chủ đầu tư đề nghị thanh toán lần này và số tiền phải thu hồi của lần thanh toán trước.

3. Về kiểm soát thanh toán vốn đầu tư trong trường hợp chủ đầu tư uỷ thác quản lý dự án (QLDA)

KBNN tính căn cứ vào hợp đồng uỷ thác được ký giữa chủ đầu tư và Ban quản lý dự án (BQLDA) chuyên ngành, BQLDA khu vực (nhận uỷ thác) sau khi có ý kiến chấp thuận của cấp có thẩm quyền để thực hiện kiểm soát thanh toán vốn cho dự án theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại công văn này.

Hồ sơ tạm ứng, thanh toán được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (viết tắt là Thông tư số 08/2016/TT-BTC), Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (viết tắt là Thông tư số 108/2016/TT-BTC), Thông tư số 52/2018/TT-BTC và Quyết định số 5657/QĐ-KBNN.

Các trường hợp uỷ thác QLDA cụ thể:

3.1. Trường hợp chủ đầu tư ký hợp đồng uỷ thác toàn bộ cho BQLDA chuyên ngành, BQLDA khu vực thực hiện QLDA (bao gồm cả việc rút dự toán và giao dịch